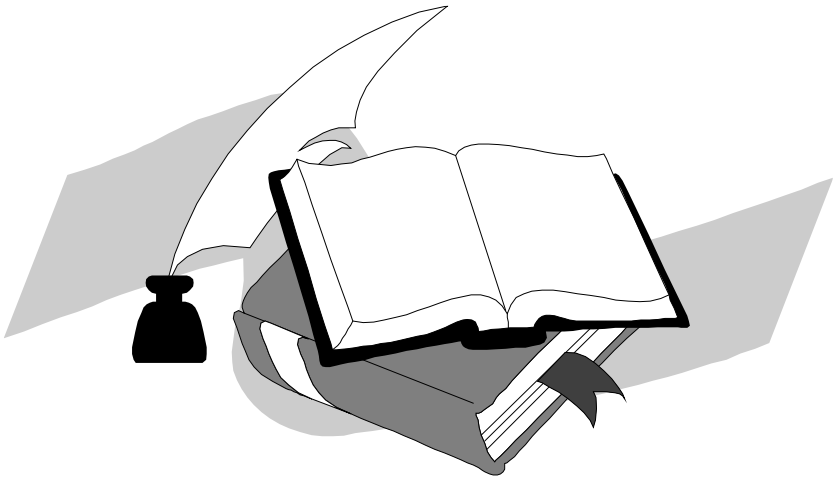
ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ AN CHÂU
TRƯỜNG MẦM NON AN CHÂU 2



KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ: BẢN THÂN

(Thực hiện trong 3 tuần)

LỚP MG BÉ E1

Giáo viên: Nguyễn Thị Hằng Nga

Đơn vị: Trường mầm non An Châu 2

ĐỘ TUỔI: 3-4 TUỔI E1
CHỦ ĐỀ : BẢN THÂN

Nội dung	Phương pháp hình thức thực hiện	Người thực hiện, người phối hợp thực hiên	Lưu ý/điều chỉnh
3.1Tổ chức bữa ăn a. Số lượng và chất lượng bữa ăn: b. Chăm sóc bữa ăn	+ Tổ chức cho trẻ ăn đảm bảo hết suất. + Hỏi trẻ về món ăn trong mỗi bữa ăn. **+ Trước khi ăn**: - Cô và trẻ chuẩn bị đầy đủ bàn ghế, khăn, đĩa. - Cô chú ý rèn trẻ kỹ năng vệ sinh trước và sau khi ăn. **+ Trong khi ăn:** - Cô kết hợp giáo dục trẻ hành vi vệ sinh văn minh trong ăn uống: + Cô chú ý trong khi trẻ ăn cần đề phòng tránh hóc, sặc ở trẻ. Cô thường xuyên thông tin kịp thời với phụ huynh về tình trạng trẻ biếng ăn để có biện pháp chăm sóc. **+ Sau khi ăn**: - Cô hướng dẫn trẻ cất bát thìa, ghế vào nơi qui định nhắc trẻ lau miệng, uống nước, súc miệng nước muối, đi vệ sinh....	-Cô B và trẻ chuẩn bị bàn, nghế, khăn ,đĩa cho trẻ. - Cô động viên khuyến khích trẻ ăn hết khẩu phần của trẻ - Cô giáo dục trẻ có kỹ năng ăn uống văn minh, lịch sự không làm rơi cơm và thức ăn trên bàn, ăn nhẹ nhai kỹ. -Trẻ ăn cô luôn chú ý khi trẻ hóc sặc để xử lý kịp thời. Cô GD trẻ có kỹ năng cất thìa, bát bàn, ghế, lau miệng uống nước	- Cô B có vấn đề gì góp ý kiến lên Ban gián hiệu nhà trường - Cô phó hiệu trưởng chuyen môn dinh dưỡng điều chỉnh kịp thời cho cô và trẻ trong thời gian sớm nhất
3.2Tổ chức giấc ngủ	**a. Trước khi trẻ ngủ** - Trẻ cùng cô chuẩn bị phản ngủ, chiếu. - Trước khi trẻ ngủ,cô nhắc nhở trẻ đi vệ sinh, hướng dẫn trẻ lấy chăn, gối của mình... - Cô bố trí chỗ ngủ sạch sẽ, yên tĩnh, ấm áp về mùa đông. **b.Trong khi ngủ:** - Trong khi trẻ ngủ cô trực quan sát, phát hiện và xử lý kịp thời các tình huống có thể xảy ra khi trẻ ngủ. **c. Sau khi ngủ** - Cô không nên đánh thức trẻ đồng loạt, trẻ nào thức trước cô cho trẻ dậy trước.	- Cô B chuẩn bị sạp, chiếu, gối cho trẻ - Cô nhắc trẻ đi vệ sinh lấy gối của mình lên ngủ. - Cô chuẩn bị phòng ngủ đảm bảoấm áp về mùa đông. - Cô cho trẻ ngủ đủ giấc, theo dõi trẻ ngủ có vấn đề gì để kịp thời xử lý. - Cô đánh thức ít trẻ một lần.	

	- Cô hướng dẫn trẻ tự làm một số việc vừa sức sau khi ngủ dậy, như cất đồ dùng vào nơi quy định.Sau khi trẻ ngủ dậy tỉnh táo ngồi vào nghế và cho trẻ ăn quà chiều.	- Cô hướng dẫn trẻ cất đồ dùng đúng nơi quy định. Ăn quà chiều	
3.3. Tổ chức vệ sinh a.Vệ sinh cô: b. Vệ sinh cá nhân trẻ c. Vệ sinh môi trường	*** Vệ sinh quần áo và đồ dùng cá nhân** - Cô quần áo luôn gọn gàng, sạch sẽ - Thân thể sạch sẽ,đầu tóc gọn gàng, móng tay cắt ngắn. + Cô chuẩn bị các đồ dùng vệ sinh cá nhân cho trẻ vệ sinh - Cô giáo chuẩn bị đầy đủ dụng cụ để vệ sinh cho trẻ . + Cô chăm sóc và hướng dẫn trẻ thực hiện vệ sinh cá nhân đúng quy trình. + Cô tập cho trẻ có thói quen uống nước, súc miệng,đánh răng sau khi ăn. **+ Vệ sinh đồ dùng, đồ chơi** - Cô hàng tuần GV lên lịch vệ sinhs ít nhất 1 lần / 1tuần. + **Vệ sinh phòng nhóm:** Đồ dùng cốc uống nước, thìa, bát được rửa sạch và tiệt trùng hằng ngày Nhà vệ sinh cần được cọ rửa sạch sẽ hằng ngày trước khi ra về. + **Xử lý rác, nước thải** -Rác thải của nhóm lớp được phân loại và bỏ vào thùng rác có nắp đậy.Cô nhắc trẻ có ý thức giữ gìn vệ sinh chung. + **Giữ sạch nguồn nước:** - Cô luôn khơi thông cống rãnh, nguồn nước đảm bảo. - Chú trọng việc xử lý các nguồn nước thải trong nhà trường	- Cô phải sạch sẽ gọn gàng -Đồ dùng cá nhân của cô riêng luôn sạch sẽ gọn gàng -Cô A, B khám sức khỏe 1 năm/1 lần - Cô chuẩn bị đồ dùng vệ sinh của trẻ đầy đủ. - Cô A, B luôn vệ sinh đồ dùng, đồ chơi, trong kho gọn gàng sạch sẽ. - Cô A, B tổ chức cô và trẻ chiều thứ 6 lau chùi sắp xếp đồ dùng, đồ chơi, nhà vệ sinh sạch sẽ gọn gàng. -Cô dạy trẻ có thói quen bỏ rắc vào thùng đậy, vệ sinh chung sạch sẽ, Xử lý rác vào chiều thứ 6	
3.4. Tổ chức chăm sóc sức khỏe và an toàn	+**An toàn thể lực:** - Cô tạo môi trường an toàn cho trẻ khi đến trường. - Phải đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm. Nước uống trong ngày theo	- Cô B theo dõi trẻ suy dinh dưỡng. - Cô kết hợp trao đổi với phụ huynh để chăm sóc trẻ 1 cách đúng khoa học.	

a) Chăm sóc sức khỏe b) Phòng và xử lý các bệnh thường gặp: c) Bảo vệ an toàn và phòng tránh một số tai nạn thường gặp	thời tiết và nước sinh hoạt hàng ngày của trẻ. - Có tủ thuốc tại nhà trường và có đủ các loại thuốc thông dụng khi trẻ bị để sơ cứu kịp thời. - Cô dành thời gian tiếp xúc vui vẻ với trẻ. Tránh gò ép, dọa nạt, phê phán trẻ. **+An toàn tính mạng:** - Cô không để xẩy ra tai nạn và thất lạc trẻ của lớp mình. - Sàn nhà vệ sinh luôn khô ráo, tránh trơn trượt cho trẻ.	-Nhân viên cấp dưỡng -Nhân viên y tế trong nhà trường - Cô A, B không để xẩy ra tai nạn với trẻ, - Cô A, B khi có vấn đề gì phải kịp thời sửa chữa đảm bảo an toàn cho trẻ trong nhà trường	

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC (Cô A thực hiện)
CHỦ ĐỀ: BẢN THÂN
Thực hiện trong 3 tuần, từ ngày 05/10 đến ngày 23/10/2026
Lớp mẫu giáo Bé E1

Mục tiêu GD	Nội Dung GD	Hoạt Động GD
Lĩnh vực phát triển thể chất		
A.Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe		
MT3. Trẻ biết tên một số món ăn hàng ngày. Biết ăn để chóng lớn, khỏe mạnh và chấp nhận ăn nhiều loại thức ăn khác nhau. Có một số hành vi tốt trong ăn uống	- Gọi đúng tên một số món ăn hàng ngày: Trứng rán, cá kho, canh rau + Các bữa ăn trong ngày và lợi ích của ăn đủ chất đủ lượng, ăn để chóng lớn, khoẻ mạnh. + Sự liên quan giữa ăn uống với bệnh tật (sâu răng, suy dinh dưỡng.....) - Mời cô, mời bạn trước khi ăn, ăn gọn gàng, hết suất. - Uống nước đã đun sôi * Các hoạt động ứng dụng - *Trải nghiệm buffet, (Montessori)* - *Đầu bếp nhí (STEAM)* - Cách ăn các loại quả có hạt (Montessori).. - Trò chuyện sáng theo phương pháp Unís	+ Hoạt động bữa ăn. - Rèn cho trẻ có thói quen văn minh tron g ăn uống. + Mọi lúc mọi nơi - Dạy trẻ không ăn quà vặt ngoài đường - Dạy trẻ súc miệng đề phòng sâu răng.
MT5. Trẻ có một số hành vi tốt trong vệ sinh, phòng bệnh khi được nhắc nhở	+ Vệ sinh răng miệng, đội mũ khi ra nắng , mặc áo ấm, đi tất khi trời lạnh, đi dép, giày khi đi học. + Nói với người lớn khi bị đau chảy máu + Nói được một số biểu hiện khi ốm như ho, sốt + Lợi ích của việc giữ gìn vệ sinh thân thể, vệ sinh đối với sức khỏe con người + Đi vệ sinh đúng nơi quy định. - KNS: Bé bỏ rác đúng nơi quy đinh...	+ Hoạt động vệ sinh Rèn cho trẻ cách rửa tay, lau mặt, súc miệng sau khi ăn + Hoạt động mọi lúc mọi nơi. - Dạy trẻ kỷ năng mặc quần áo và cách đi tất giày
B. Phát triển vận động		

MT10. Trẻ biết phối hợp các cơ quan trong cơ thể trong các vận động: Trườn, bò, trèo	- Hô hấp: Hít vào thở ra. - Tay: + Co và duỗi tay, bắt chéo hai tay lên trước ngực - Bụng +Cúi người về phía trước - Chân: + Bước lên phía trước, bước sang ngang	**Hoạt động học** - Bò theo hướng thẳng. - Trườn về phía trước
MT11. Trẻ mạnh dạn, tự tin trong vận động: Bật, nhảy	- Bật về phía trước	**Hoạt động học** - Bật về phía trước + TCVD: Ném bóng vào
MT13. Thực hiện được các vận động xoay cổ tay, gập đan ngón tay vào nhau. Phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay trong một số hoạt động.	- Xoay tròn cổ tay - Gập đan các ngón tay vào nhau - Tự cài, cởi cúc, tự tháo, cởi dày dép..... + Dạy trẻ kĩ năng bóc trứng . ** Các hoạt động ứng dụng* *- Cài, cởi khuya áo; thắt dây giày; xếp giày dép lên giá; lấy và xếp gối vào đúng nơi quy định; rót hạt; rót nước; gấp khăn... (Montessori thực hành cuộc sống)*	Hoạt động góc Nhặt các loại hạt + Bóc vỏ lạc + Dạy trẻ kĩ năng bóc trứng . - Kỹ năng nhặt rau
2. Lĩnh vực phát triển nhận thức		
Khám phá khoa học		
MT14. Quan tâm, hứng thú với các sự vật, hiện tượng gần gũi, như chăm chú quan sát sự vật, hiện tượng; hay đặt câu hỏi về đối tượng.	- Các sự vật, hiện tượng: nắng, mưa, nóng lạnh và ảnh hưởng của nó đến sinh hoạt của trẻ. + Trải nghiệm với đá + Trải nghiệm với cát + Quan sát trời mưa + Quan sát bầu trời.... ** Các hoạt ứng dụng* *- Chuyền nước bằng phễu; rót nước từ ly trong sang ly đặc; rót nước từ ấm sang chén nhỏ; đổ*	*Hoạt động ngoài trời. + Quan sát trời mưa + Quan sát bầu trời.... *Hoạt động góc. *rót nước từ ấm sang chén nhỏ; đổ nước đến*

	nước đến vạch đánh dấu…(Montestori) *- Ánh sáng và bóng tối…(STEAM),*	*vạch đánh dấu…(Montestori)*
MT15. Biết chức năng của các giác quan và 1 số bộ phận khác của cơ thể.	- Chức năng của các giác quan và một số bộ phận khác của cơ thể: + Cơ thể bé và bạn + Các giác quan - KN: tự bảo vệ các bộ phận trên cơ thể ** Các hoạt ứng dụng* *- Khám phá cái mũi xinh (Steam)* *- Khám phá đôi mắt (Steam)* *- Khám phá cái miệng xinh (Steam)* *- Sự kỳ diệu của bàn tay (Steam)...* *- Ảo ảnh thị giác (STEAM),* *- Khám phá về các giác quan (STEAM),* *- Tay trái, tay phải …(Montestori)*	-Hoạt động học: + Bé tự giới thiệu về mình. -Hoạt động học "KPKH". + Cơ thể bé và bạn. -Hoạt động chiều +KN: tự bảo vệ các bộ phận trên cơ thể
MT17. Làm thử nghiệm đơn giản để quan sát, tìm hiểu đối tượng với sự giúp đỡ của người lớn.	- Làm thử nghiệm đơn giản: + Thả vật chìm nổi. + Pha màu nước, pha đường, muối. + Trải nghiệm pha nước cam	* Hoạt động ngoài trời. - Thí nghiệm đổi màu cánh hoa - Thí nghiệm nhuộm màu cánh hoa
MT22: Trẻ nói được tên, tuổi, giới tính của bản thân khi được hỏi, trò chuyện; tên bố, mẹ và các thành viên trong gia đình,	+ Bé Tự giới thiệu về mình + Cơ thể tôi và bạn. + Tôi cần gì để lớn lên và khỏe mạnh ** Các hoạt ứng dụng* *- Tạo kiểu tóc cho bé (Steam)..* **- Trò chuyện sáng theo phương pháp Unis**	**+Hoạt động học**: - Bé tự giới thiệu về bản thân. - Bé cần gì để lớn và khỏe mạnh + Cơ thể bé và bạn **- Trò chuyện sáng UNIS: Bé nói lời yêu thương 20/10**
***Làm quen với toán**		

MT32. Sử dụng lời nói và hành động để chỉ vị trí của đồ vật so với bản thân trẻ..	- Tay phải, trái của bản thân - Phía trên- phía dươi; phía trước - phía sau của bản thân.	**Hoạt động học** - Tay phải, trái của bản thân - Phía trên- phía dươi; phía trước - phía sau của bản thân.
3. Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ		
MT35. Kể lại được những sự việc đơn giản đã diễn ra của bản thân	- Kể lại sự việc như: đi thăm ông bà, đi chơi, đi xem phim, đi công viên, đi siêu thị...	Hoạt động mọi lúc mọi nơi
MT36. Trẻ đọc thuộc một số bài thơ, ca dao, đồng dao...phù hợp với độ tuổi	**- Thơ:** + Cái lưỡi (Phương Mỹ). + Miệng xinh (Phạm Hổ). + Tay đẹp. + Đôi mắt của em (Lê Thị Phương Mỹ). + Chổi ngoan (Vũ Thị Minh Tâm). + Đi nắng (Nhược Thủy)	**+ Hoạt động học:** + Cái lưỡi (Phương Mỹ). + Miệng xinh (Phạm Hổ). + Tay đẹp. + Đôi mắt của em (Lê Thị Phương Mỹ). **+ Hoạt MLMN** Tập cho trẻ đọc thuộc lời đồng dao: Dung dăng dung dẻ. -Tay đẹp
MT37. Trẻ biết kể lại truyện đơn giản đã được nghe với sự giúp đỡ của người lớn. Bắt chước giọng nói của nhân vật trong truyện. - Trẻ thích nghe và xem những câu chuyện hoạt hình tiếng Anh phù hợp với độ tuổi..	**- Truyện:** + Gấu con bị đau răng (Tạ Thị Liên) + Đôi tai tôi dài quá. + Mỗi người một việc (sưu tầm) + Bằng nhau thôi (Sưu tầm).	+ **Hoạt động học :** - Truyện: Gấu con bị đau răng **- Chơi ở các góc**: góc sách truyện: đọc thơ, kể chuyện theo tranh. **- Hoạt động chiều:** Làm quen với bài thơ, câu chuyện
4. Phát triển tình cảm và kỹ năng xã hội		
MT41. Trẻ nói được tên tuổi, giới tính của bản thân; Nói được điều bé thích,bé không thích.	- Tên tuổi, giới tính của bản thân. - Nói được điều bé thích, không thích. - SEL: + Bé làm quen với chính mình	+ Hoạt động mọi lúc mọi - Trẻ giới thiệu tên của mình, Nam hay nữ và sở thích riêng - SEL: + Bé làm quen với chính mình

MT46. Trẻ biết chào hỏi và nói cảm ơn, xin lỗi khi được nhắc nhở. Chú ý nghe cô, bạn nói.	- Cử chỉ lời nói lễ phép (Chào hỏi cảm ơn, xin lỗi...) - Nhận biết hành vi " đúng"- " sai", ' Tốt"- "xấu" - Lắng nghe cô và bạn nói. - Dạy trẻ kĩ năng khi được nhận quà - SEL: + Biết nói lời cảm ơn – xin lỗi + Mừng sinh nhật mẹ + Dán hoa tặng cô ngày 20/11 + Món quà tặng chú bộ đội	Hoạt động góc - Dạy trẻ kĩ năng khi được nhận quà Hoạt động mọi lúc mọi nơi: - - Cử chỉ lời nói lễ phép (Chào hỏi cảm ơn, xin lỗi...) - Nhận biết hành vi " đúng"- " sai", ' Tốt"- "xấu" - Lắng nghe cô và bạn nói.
E.Lĩnh vực phát triển thẩm mỹ		
MT50. Trẻ chú ý nghe, thích được hát theo, vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư theo bài hát, bản nhạc quen thuộc.	**Dạy hát**: "Cái mũi" (Lê Đức) **Vận động minh họa:** Bàn tay em năm ngón (Sưu tầm) "tay thơm tay ngoan, Xòe bàn tay nắm ngón tay" (Minh Quân) **Nghe hát:** Mừng sinh nhật. **NDKH: NH:**); Bàn tay mẹ (nhạc: Bùi Đình Thảo, Lời thơ: Tạ Hữu Yên); **Trò chơi:** Tai ai tinh Biểu diễn cuối chủ đề;tìm bản thân, bạn có biết tên tôi	**+ Hoạt động học:** **Dạy hát**: "Cái mũi" (Lê Đức) **Vận động minh họa:** " tay thơm tay ngoan, Xòe bàn tay nắm ngón tay" (Minh Quân) **Nghe hát:** Mừng sinh nhật. **NDKH: NH:**); Bàn tay mẹ (nhạc: Bùi Đình Thảo, Lời thơ: Tạ Hữu Yên); **Trò chơi:** Tai ai tinh Biểu diễn cuối chủ đề;tìm bản thân, bạn có biết tên tôi **Chơi ở các góc:** Góc nghệ thuật: hát múa, vận động các bài hát trong chủ đề. **-Hoạt động chiều**: Làm quen với bài hát mới, vui văn nghệ cuối tuần.
MT52. Hát tự nhiên, hát được theo giai điệu bài hát quen thuộc. Biết vận	Mừng sinh nhật (Đào Ngọc Dung), Cái Mũi, Xòe bàn tay nắm ngón tay (Minh Quân)	**Hoạt động học** - Dạy hát: Cái mũi

động theo nhịp điệu các bài hát, bản nhạc (Vỗ tay theo nhịp, phách, vận động minh họa). Biết vận động theo ý thích các bài hát, bản nhạc quen thuộc	Tay thơm tay ngoan (Bùi Đình Thảo), Nào chúng ta cùng tập thể dục (Thu Hiền), Đường và chân (Hoàng long-Xuân Tửu) - Biểu diễn cuối chủ đề Bản thân	Hoạt động mọi lúc mọi nơi: Đường và chân, Xòe bàn tay nắm ngón tay , Tay thơm tay ngoan , Nào chúng ta cùng tập thể dục , Đường và chân _ **Hoạt động học**: Biểu diễn văn nghệ cuối chủ đề Bản thân. T/C: Ai đang hát. - Vũ điệu hóa đá
MT53: Trẻ biết dung sử dụng các nguyên vật liệu khác nhau để tạo thành sản phẩm theo sự gợi ý.	- Hoạt động trải Nghiệm: Làm tranh , ĐDĐC sáng tạo bằng nguyên vật liệu, tranh tập thể, tranh chủ đề.	- **Hoạt động chiều:** - *Steam:* - Làm bưu thiếp, quà tặng mẹ; tặng bà; tặng cô giáo. *- Làm khuôn mặt bé từ các nguyên vật liệu*
MT54. Trẻ biết vẽ các nét thẳng, xiên, ngang… để tạo thành bức tranh đơn giản. Biết tô màu cho bức tranh phù hợp	- Tô màu mũ, áo bạn trai bạn gái; Trang trí khăn mùi soa;	- Hoạt động chiều: + Tô màu mũ, áo bạn trai bạn gái; Trang trí khăn mùi soa; Chơi ở các góc: góc nghệ thuật: Tô màu trang phục bạn trai, bạn gái.
MT55. Trẻ biết cắt, xé dải, xé vụn và dán thành sản phẩm đơn giản.	+ Làm chiếc nơ. + Dán cái cốc.	**Hoạt động chiều** Thực hiện vở thủ công + Làm chiếc nơ. + Dán cái cốc
Phát triển chương trình		
MT59. Tiếng Anh: **Nghe:** - Nghe từ chỉ người, tên gọi đồ vật, sự vật và hành động rất đơn giản, quen thuộc với lứa tuổ; - Nghe số từ 1 đến 3; **Nói:** - Nhắc lại, nói từ chỉ người, các bộ phận trên cơ thể.	*face- this is my face (mặt- đây là mặt của tôi)* Từ vựng: nose là Mũi; Head là đầu; ears là tai; hands là tay, feet là chân - Bài hát: Body song; Happy birthday to you	**Hoạt động mọi lúc mọi nơi** - Cô sử dụng hình ảnh các bộ phận trên cơ thể để dạy trẻ phát âm

Làm quen với đọc - Làm quen với tranh ảnh, minh họa chỉ người, đồ vật, sự vật, và hành động rất đơn giản và quen thuộc Làm quen với truyện tranh, cầm sách đúng chiều, mở sách và xem tranh.		
MT60. Aerobic: - - Vận động vừa sức vừa với tốc độ nhịp nhạc, động tác vận động - Làm quen các động tác thể dục đơn giản: Tay, vai, vặn mình, lưng bụng, toàn thân, điều hoà, các động tác phát triển tố chất trên toàn cơ thể.	*Ôn luyện củng cố bài học cho trẻ* - Chạy bộ, nhún chân, dạng chân ngang: Bài tập thể dục buổi sáng, Chicken dance	- Hoạt động mọi lúc mọi nơi

Người lập kế hoạch

Nguyễn Thị Hằng Nga